## Thứ Tư ngày 15 tháng 01 năm 2025

**MÔN TIẾNG VIỆT**

**Tiết 187 LUYỆN NÓI VÀ NGHE: QUAN SÁT TRANH ẢNH VẬT NUÔI**

**I** **. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết nói và đáp lại lời khen, lời an ủi đúng tình huống, lịch sự.

- Biết ghi lại những điều em quan sát được, nghe được về một vật nuôi qua tranh ảnh, hỏi thêm thầy cô giáo. Nói lại được rõ ràng, sinh động những gì em đã ghi chép.

- Biết lắng nghe ý kiến của các bạn. Biết nhận xét, đánh giá ý kiến của bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1.** **GV**: SGK, bài giảng

**2.** **HS**: SGK, vở bài tập Tiếng Việt

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3’**  **30’**  **3’** | **1. Hoạt động mở đầu**  - Ổn định  - GV giới thiệu bài học: *Trong tiết học hôm nay, các em sẽ cùng thực hành nói và đáp lại lời khen, lời an ủi đúng tình huống, lịch sự. Các em cũng sẽ luyện tập quan sát và ghi lại kết quả quan sát một vật nuôi qua tranh ảnh (hình dáng, đặc điểm màu lông, đôi mắt,...). Từ đó, nói lại những gì em quan sát được, nghe được và ghi chép lại. Chúng ta sẽ xem hôm nay ai là người giới thiệu hay về vật nuôi.*  **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **a. HĐ 1: Thực hành nói và đáp lại lời khen, lời an ủi (Bài tập 1)**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu của câu hỏi 1: Cùng bạn thực hành nói và đáp lại lời khen, lời an ủi trong các tình huống sau:  *a. Bạn khen con mèo nhà em rất xinh.*  *b. Bác hành xóm khen em khéo chăm đàn gà mới nở.*  *c. Mẹ em buồn vì con lợn nhà em bị ốm.*  - GV yêu cầu HS hỏi và đáp lời khen, lời an ủi.  - GV gọi HS trả lời  - GV nhận xét, đánh giá.  a) Bạn khen con mèo nhà em rất xinh.  *+ Con mèo nhà bạn xinh quá!*  *+ Cảm ơn bạn. Đúng là nó rất xinh và đáng yêu!*  b) Bác hàng xóm khen em khéo chăm đàn gà mới nở.  *+ (bác hàng xóm): Đàn gà mới nở nhà cháu mau lớn quá. Cháu thật khéo chăm!*  *+ Cảm ơn bác. Cháu cho chúng ăn thức ăn sạch và cho ăn đều đặn đấy ạ.*  c) Mẹ em buồn vì con lợn nhà em bị ốm.  *+ Mẹ đừng buồn. Bác sĩ thú y sẽ đến tiêm thuốc cho lợn. Nó sẽ khỏi mẹ ạ.*  *+ Mẹ cũng mong thế lắm, con ạ!*  **b. HĐ 2: Quan sát tranh, ảnh vật nuôi và ghi chép**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2 và phần gợi ý: *Quan sát tranh ảnh vật nuôi:*  *a. Mang đến lớp tranh, ảnh một vật nuôi mà em yêu thích.*  *b. Quan sát tranh, ảnh và ghi lại kết quả quan sát:*  *Gợi ý:*  *- Đó là tranh, ảnh con vật gì?*  *- Trong tranh, ảnh, con vật đang làm gì?*  *- Em thấy con vật thế nào?*  *- Đặt tên cho tranh, ảnh đó?*  + GV yêu cầu HS quan sát hỉnh minh hoạ trong SGK: con cá vàng, con ngan (vịt xiêm), con chó.  Screenshot_9  + GV yêu cầu HS đặt lên bàn tranh, ảnh đã mang đến lớp. HS nào không mang tranh, ảnh sẽ chọn giới thiệu tranh, ảnh một vật nuôi trong SGK.  + GV mời một số HS tiếp nối nhau nói tên con vật sẽ được giới thiệu: mèo, gà, vịt, hay trâu, bò,...  - GV khen ngợi, khuyến khích nếu HS quan sát kĩ, ghi được nhiều ý.  - GV mời một số HS nói lại kết quả quan sát kèm tranh, ảnh con vật  - GV, HS khác nhận xét, đánh giá.  **3. Hoạt động củng cố và nối tiếp**  - GV khen ngợi những HS biết quan sát, ghi chép những gi đã quan sát; có lời giới thiệu tranh ảnh vật nuôi hấp dẫn.  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết viết đoạn văn dựa vào kết quả quan sát và trao đổi; tìm sách báo chuẩn bị cho tiết học sách báo viết về vật nuôi. Nếu không tìm được sách báo đúng chủ điểm, các em có thể mang đến lớp sách báo có nội dung khác. | - HS nghe  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS đọc yêu cầu câu hỏi.  - HS quan sát tranh.  - HS lắng nghe, thực hiện.  - HS trình bày.  - HS trình bày.  *Đây là mèo Bông nhà mình. Nó đang ngồi trên sân. Lông nó vàng, mắt nó tròn long lanh. Hai tai luôn vểnh lên nghe ngóng. Người nó giống như một nắm bông nên mình rất thích ôm nó. Mình đặt tên cho bức ảnh là mèo Bông của em.*  - HS nghe  - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………